

*

Số 21-CTr/TU

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY	
Số:	15
ĐẾN Ngày:	12/10/2022
Chuyến:	
Số hồ sơ số:	

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị
về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030

Quán triệt thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Chương trình hành động như sau:

I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, kiên quyết xử lý suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước nói chung và Đảng bộ, chính quyền thành phố nói riêng.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và tình hình thực tế của Đảng bộ thành phố.

- Gắn công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với việc nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân trong thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng từ thành phố đến cơ sở đối với công tác kiểm tra, giám sát; giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm tính giáo dục, phòng ngừa, răn đe, ngăn chặn trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng.

2.2. Kịp thời xây dựng, ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các văn bản, quy định về công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế và tương thích với quy định pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Chủ động nghiên cứu, dự báo các yếu tố tác động và kịp thời đề ra chủ trương, biện pháp phòng ngừa, cảnh báo, phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm từ sớm, từ xa.

2.3. Không ngừng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; phát hiện, biểu dương, nhân rộng những nhân tố mới, cách làm hay, điển hình tốt, phát huy sự năng động, sáng tạo của tổ chức đảng, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp tương xứng, ngang tầm với yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ giai đoạn mới.

2.5. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện cải cách hành chính trong hoạt động kiểm tra, giám sát; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp.

3. Một số chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Thực hiện Kết luận số 23-KL/TW ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng:

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy: Luân chuyển đi từ 02 đến 03 đồng chí/nhiệm kỳ; luân chuyển đến từ 02 đến 03 đồng chí/nhiệm kỳ.

- Ủy ban Kiểm tra các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức và tương đương: Luân chuyển đi từ 01 đến 02 đồng chí/nhiệm kỳ/đơn vị; luân chuyển đến từ 01 đến 02 đồng chí/nhiệm kỳ/đơn vị.

3.2. 100% các cấp ủy trực thuộc Thành ủy xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra cùng cấp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đặc biệt là đối với các cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân cùng cấp.

3.3. 100% ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Thành ủy trang bị cơ sở vật chất đảm bảo vận hành sử dụng phần mềm quản lý công tác kiểm tra, giám sát do Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thành ủy triển khai.

3.4. Ít nhất 01 năm/1 lần tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra Đảng cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, chuyên viên ủy ban kiểm tra các cấp.

II- CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy các cấp

1.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; tập trung nghiên cứu nắm vững quan điểm, đường lối, quy định, hướng dẫn của Trung ương, tổ chức đảng cấp trên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm “*giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm*”.

1.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, ban hành kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế về công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát; nghiên cứu ban hành quy chế phối hợp với cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát, tòa án nhân dân cùng cấp, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp đồng bộ, chặt chẽ.

1.3. Tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề đối với các ngành, các lĩnh vực trọng điểm cần sự lãnh đạo của cấp ủy hoặc các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, vi phạm; những nơi có dấu hiệu nội bộ mất đoàn kết; những vấn đề dư luận quan tâm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên...

Chú trọng kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, cấp ủy viên cùng cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế; công tác cán bộ; thực hiện chất vấn trong Đảng; thực hiện miễn nhiệm, từ chức của cán bộ, đảng viên không đủ năng lực, uy tín; việc thực thi nhiệm vụ quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật...

1.4. Thường xuyên tự kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm và chủ động khắc phục, chấn chỉnh; phát huy vai trò nêu gương trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, xây dựng đoàn kết nội bộ, tính tiên phong trong thực thi công vụ, thực hiện quy định pháp luật, quy chế làm việc, Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm...

1.5. Xây dựng và duy trì chế độ làm việc định kỳ với ủy ban kiểm tra cùng cấp để nắm tình hình, nắm bắt các đề xuất, kiến nghị và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

1.6. Tích cực nghiên cứu, cụ thể hóa các quy định mới của Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng nói riêng, đồng thời chủ động phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh những quy định không còn phù hợp với thực tiễn.

1.7. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát theo quy định; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hội nghị sơ kết, tổng kết; tăng cường nghiên cứu, thực hiện các đề án, đề tài, các chuyên đề về nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và ứng dụng vào thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương, đơn vị.

1.8. Chăm lo củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra Đảng theo quy định; quan tâm đầu tư, trang bị, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương tiện làm việc phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

2. Ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp

2.1. Bám sát lãnh đạo của cấp ủy và chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên, thực hiện đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Tham mưu, giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát bảo đảm khoa học, tránh chồng chéo, trùng lặp về nội dung, thời gian và đối tượng; kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của Nhân dân; giữa kiểm tra, giám sát của cấp trên với tự kiểm tra, giám sát của cấp dưới.

Chủ động kiểm tra hoặc chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; chú trọng kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề dư luận quan tâm, bức xúc; xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

2.2. Phân công thành viên ủy ban kiểm tra phụ trách theo dõi tổ chức đảng trực thuộc, chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và thực hiện các nhiệm vụ được cấp ủy giao.

2.3. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, nhất là đối với những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, những vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, nhạy cảm, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên.

2.4. Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh và triển khai chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của cấp mình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ thành phố, của địa phương, đơn vị.

2.5. Chủ động tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, triển khai phương hướng, nhiệm vụ hàng năm; sơ kết, tổng kết và tổ chức các hội nghị chuyên đề liên quan.

2.6. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cơ quan thanh tra, điều tra, viện kiểm sát, tòa án nhân dân cùng cấp về các nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm soát tài sản, thu nhập, thực hiện nghiêm việc kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, cấp ủy viên thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý; tích cực nắm thông tin, tình hình hoạt động của tổ chức đảng, nhất là các tổ chức kinh tế và đảng viên là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

2.7. Thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh hoặc xây dựng mới các quy chế, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định, hướng dẫn của tổ chức đảng cấp trên.

2.8. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra thành phố; chú trọng nâng cao chất lượng nội dung bài giảng về công tác kiểm tra, giám sát.

2.9. Ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện cải cách hành chính; tăng cường cung cấp thông tin, văn bản, báo cáo qua hệ thống phần mềm quản lý và điều hành văn bản; triển khai thực hiện có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát. Kịp thời thông tin, tuyên truyền về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; thông tin cho cơ quan báo chí về kết quả các kỳ họp của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; chú trọng thông tin, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng những kinh nghiệm, cách làm có hiệu quả.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy

3.1. Phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp tham mưu, giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ.

3.2. Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc có liên quan đến lĩnh vực, nội dung phụ trách.

3.3. Giúp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy theo dõi, đôn đốc cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đối với các lĩnh vực, nội dung phụ trách và tổng hợp báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy theo yêu cầu.

3.4. Phối hợp, hỗ trợ, cung cấp các thông tin có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, giải quyết khiếu nại, tố cáo với ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp theo quy định; đề xuất việc đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ kiểm tra và cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý.

3.5. Ban tổ chức cấp ủy chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra cấp ủy tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 23-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra sang công tác ở các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra; quy hoạch và rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch ủy ban kiểm tra các cấp hàng năm và nhiệm kỳ theo quy định.

4. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn

4.1. Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra đối với các thành viên của ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền kiến nghị, đề xuất của ban cán sự đảng, đảng đoàn.

4.2. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo kết quả thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, giám sát của Trung ương đối với các vấn đề, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ khi có chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

4.3. Phân công nhiệm vụ và thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện của các thành viên trong ban lãnh đạo đơn vị về việc tổ chức thực hiện các nội dung theo quy chế phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, nhất là phối hợp, hỗ trợ, cung cấp thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

4.4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố tập trung lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc.

5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội

5.1. Phối hợp chặt chẽ với ủy ban kiểm tra cùng cấp về các nội dung, vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng.

5.2. Thực hiện việc tham gia tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu; tổ chức giám sát việc tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy và cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Theo dõi, đôn đốc giải quyết các vụ việc phức tạp, bức xúc kéo dài trong Nhân dân; giám sát các cơ quan, đơn vị có nhiều thông tin phản ánh nhưng cấp ủy, tổ chức đảng không lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết hoặc chậm giải quyết, kịp thời đề nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc đề nghị cấp ủy cùng cấp chỉ đạo xem xét, xử lý theo quy định.

5.3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc thành phố chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn thành phố; Quy định về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định về lấy ý kiến Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan góp ý các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền trước khi ban hành...

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành ủy Thủ Đức, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này; hàng năm lồng ghép việc đánh giá kết quả thực hiện với việc tổng

kết công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy. Thường xuyên tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức công tác kiểm tra, giám sát cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và cán bộ làm công tác kiểm tra.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này và hàng năm báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy qua Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

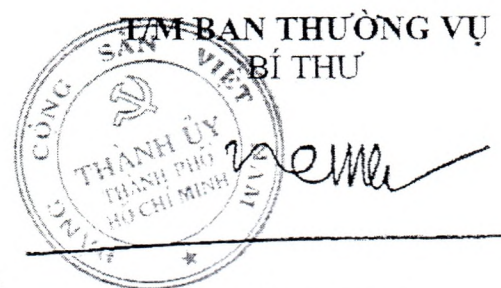
3. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp chỉ đạo các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền việc quán triệt, thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW; kịp thời biểu dương, khen thưởng, giới thiệu, nhân rộng những nhân tố tích cực, mô hình tốt, cách làm hay trong công tác kiểm tra, giám sát.

4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động vào cuối nhiệm kỳ hoặc theo chỉ đạo của Trung ương. Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy nghiên cứu, đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương về thí điểm cơ chế đại hội đảng bộ bầu ủy ban kiểm tra; ủy ban kiểm tra cấp trên lựa chọn, giới thiệu, chuẩn y thành viên ủy ban kiểm tra cấp dưới khi có yêu cầu, đề cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xây dựng cơ chế và tổ chức thực hiện thành công việc thí điểm.

5. Học viện Cán bộ thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy nghiên cứu, bổ sung các nội dung của Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này vào các bài giảng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát, phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương, } (để báo cáo)
- Đồng chí Nguyễn Văn Hùng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn VII, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị
 - xã hội thành phố,
- Cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (Lãnh đạo, P.TH/Báo),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.



Nguyễn Văn Nên